

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1700*/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày *18* tháng *10* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ
lĩnh vực hoạt động ngoại hối thực hiện tại bộ phận Một cửa
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối và Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30 tháng 9 năm 2021 thực hiện tại bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021.

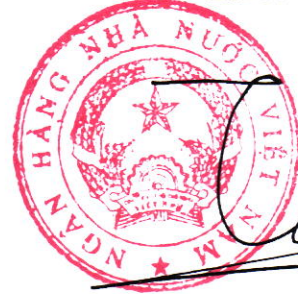
Quyết định này bãi bỏ nội dung các thủ tục hành chính có mã như sau: 1.001882, 1.000205, 1.000215 được công bố tại Quyết định số 1762/QĐ-NHNN ngày 01 tháng 9 năm 2015; 1.000107, 2.000074 được công bố tại Quyết định số 1262/QĐ-NHNN ngày 10 tháng 6 năm 2016; 1.000545, 2.000084 được công bố tại Quyết định số 119/QĐ-NHNN ngày 22 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Cục KSTTHC – VPCP (để phối hợp);
- Lưu: VP, VP4.PNHưng, QLNH6.CTMHò. *✓*

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đào Minh Tú

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1100 /QĐ-NHNN ngày 28 tháng 10 năm 2021
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
A	Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam				
1	1.001882	Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
2	1.000205	Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp có Giấy phép khai thác vàng tại Việt Nam	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
3	1.000215	Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
B	Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				

4	1.000107	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
5	2.000074	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái sản xuất sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
6	1.000545	Đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
A	Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam				
1	2.000084	Thủ tục thay đổi nội dung về thông tin doanh nghiệp trên Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng	Thông tư 15/2021/TT-NHNN	Hoạt động ngoại hối	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

A. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Khi có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Trong trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp phép theo cơ chế một cửa quốc gia thì thực hiện theo quy định sau:

(i) Hồ sơ điện tử được sử dụng chữ ký số gửi trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin, sử dụng chữ ký số trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của NHNN thực hiện theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

(ii) Trường hợp hệ thống Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc hệ thống xử lý chuyên ngành của NHNN gặp sự cố hoặc có lỗi không thể tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của NHNN;

(iii) Các tài liệu trong hồ sơ điện tử là bản điện tử quét từ bản gốc hoặc bản chính (tập tin định dạng PDF, TIF, JPG), trừ văn bản đề nghị cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu được khai trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Các tài liệu nộp dưới hình thức hồ sơ giấy là bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực theo quy định của pháp luật hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu. Trong trường hợp người nộp hồ sơ nộp bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu, người đối chiếu có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính.

+ **Bước 2:** NHNN xem xét, thẩm định hồ sơ, cấp hoặc từ chối cấp (ghi rõ lý do) Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.

- Cách thức thực hiện:

- + Gửi hồ sơ đến Cổng thông tin một cửa quốc gia;
- + Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa NHNN;
- + Qua dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.
2. Giấy chứng nhận đầu tư.
3. Báo cáo tình hình thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm vàng tại thị trường Việt Nam trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm báo cáo (trường hợp đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu trong năm kế hoạch) hoặc từ đầu năm đến thời điểm báo cáo (trường hợp bổ sung khối lượng nhập khẩu vàng nguyên liệu), kèm bảng kê các tờ khai Hải quan xuất khẩu, nhập khẩu và *phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*
4. Bản kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; văn bản, tài liệu chứng minh năng lực sản xuất của doanh nghiệp;
5. Hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp phép theo cơ chế một cửa quốc gia), 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp doanh nghiệp nộp hồ sơ giấy).

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối)

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu

- **Lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 5 Thông tư 16/2012/TT-NHNN)

+ Báo cáo tình hình thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu vàng và tiêu thụ sản phẩm vàng tại thị trường Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục 8 Thông tư 38/2015/TT-NHNN)

+ Bảng kê các tờ khai Hải quan xuất khẩu, nhập khẩu (theo mẫu tại Phụ lục 7a Thông tư 38/2015/TT-NHNN)

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ;

+ Nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu phù hợp với năng lực sản xuất, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ;

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 5

TÊN DOANH NGHIỆP
Số: ... /...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU
(Áp dụng đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)

Kính gửi: NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI)

1. Tên doanh nghiệp:
2. Trụ sở chính: (ghi rõ số nhà, phường, thị trấn, quận, thị xã, thành phố, tỉnh)
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên Người đại diện có thẩm quyền:
5. Giấy chứng nhận đầu tư số: ... ngày cấp...
6. Hình thức đầu tư: (100% vốn nước ngoài/liên doanh...)
7. Tổng vốn đầu tư (theo Giấy chứng nhận đầu tư):
Trong đó: - Vốn pháp định:
 - Vốn vay:
8. Tỷ lệ xuất khẩu, tiêu thụ sản phẩm tại Việt Nam (theo Giấy chứng nhận đầu tư):
9. Số lượng cán bộ, công nhân:
10. Thời gian bắt đầu đi vào hoạt động:

Căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng và hướng dẫn tại Thông tư số ... ngày ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn ngạch nhập khẩu vàng nguyên liệu cho ... (tên doanh nghiệp) trong năm ... với nội dung cụ thể như sau:

STT	Diễn giải (loại vàng)	Chất lượng (%)	Khối lượng (%)	Giá trị ước tính (USD)
	...			
	Tổng		...	...

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm: (Doanh nghiệp liệt kê các tài liệu gửi kèm).

PHỤ LỤC 8**TÊN DOANH NGHIỆP****Số: .../...****Điện thoại:****Fax:...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý Ngoại hối);
 - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tỉnh/ thành phố..

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VÀNG
 VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM VÀNG TẠI VIỆT NAM**

(Áp dụng cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)

Báo cáo từ ... đến ...

Loại vàng	Hạn ngạch (kg)	Tồn đầu kỳ		Nhập khẩu		Mua trong nước		Xuất khẩu		Bán trong nước		Tồn cuối kỳ	
		Khối lượng (kg)	Giá trị (VNĐ)	Khối lượng (kg)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kg)	Giá trị (VNĐ)	Khối lượng (kg)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kg)	Giá trị (VNĐ)	Khối lượng (kg)	Giá trị (VNĐ)
Tổng													

Người lập biểu
(Ký, họ tên, điện thoại liên hệ)

**Đại diện có thẩm quyền
của doanh nghiệp**
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm:

- Bảng kê các tờ khai Hải quan;
- Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này

PHỤ LỤC 7a

TÊN DOANH NGHIỆP

Số .../...

Điện thoại:

Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi:

BẢNG KÊ CÁC TỜ KHAI HẢI QUAN (XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU/ TẠM NHẬP TÁI XUẤT)

STT	Số tờ khai	Ngày đăng ký	Sản phẩm xuất khẩu		Vàng nguyên liệu nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, gia công sản phẩm xuất khẩu (chi tiết đối với từng tờ khai)		
			Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Loại vàng	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)
Tổng							

Người lập biểu

(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)

Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp

(Ký, họ tên, đóng dấu)

2. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng.

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác ở nước ngoài gửi hồ sơ theo quy định đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).

+ **Bước 2:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, NHNN cấp hoặc từ chối cấp (có văn bản ghi rõ lý do) Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc

+ *Qua dịch vụ bưu chính.*

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 4).
2. Giấy chứng nhận đầu tư.
3. Tài liệu chứng minh nguồn vàng nguyên liệu dự kiến nhập khẩu là do doanh nghiệp khai thác ở nước ngoài hoặc được phân chia sản phẩm theo thỏa thuận khai thác vàng ở nước ngoài.
4. Văn bản, tài liệu chứng minh việc sử dụng nguồn vàng nguyên liệu nhập khẩu phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư 16.
5. Báo cáo tình hình khai thác và nhập khẩu vàng nguyên liệu của doanh nghiệp trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm báo cáo (Phụ lục 9), kèm Bảng kê các tờ khai Hải quan nhập khẩu vàng và *phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác ở nước ngoài

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước (Vụ Quản lý ngoại hối)

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu

- **Lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 4);

+ Báo cáo tình hình khai thác và nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 9).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký hoạt động khai thác vàng trong Giấy chứng nhận đầu tư.

+ Có tài liệu chứng minh nguồn vàng nguyên liệu dự kiến nhập khẩu là do doanh nghiệp khai thác ở nước ngoài hoặc được phân chia sản phẩm theo thỏa thuận khai thác vàng ở nước ngoài.

+ Vàng nguyên liệu nhập khẩu chỉ được sử dụng để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 4

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: /....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU/
GIẤY PHÉP TẠM NHẬP VÀNG NGUYÊN LIỆU ĐỂ TÁI XUẤT SẢN PHẨM****Kính gửi:** NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI)*(Đối với doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài gửi: NHNN VIỆT NAM CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...)*

1. Tên tổ chức:
2. Trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên Người đại diện có thẩm quyền:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (đối với doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài);
7. Giấy phép khai thác vàng (đối với doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác):

Căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng và hướng dẫn tại Thông tư số .. ngày .. của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố xem xét cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu vàng cho (tên tổ chức), với nội dung như sau:

1. Khối lượng vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kg):
2. Loại vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kara):
3. Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu:
4. Cửa khẩu nhập khẩu/xuất khẩu:
5. Thời gian dự định nhập khẩu/xuất khẩu:

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC*(Ký tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:** *(Doanh nghiệp liệt kê các tài liệu gửi kèm).*

PHỤ LỤC 9

TÊN DOANH NGHIỆP
Số ...

Điện thoại: ... Fax: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý Ngoại hối);
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tỉnh/ thành phố...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI THÁC VÀ
NHẬP KHẨU/ XUẤT KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU**

*(Áp dụng cho doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng
và doanh nghiệp có giấy phép khai thác vàng)*

Báo cáo từ ... đến ...

(theo Giấy phép số ... ngày ... của Ngân hàng Nhà nước)

Loại vàng (%)	Sản lượng khai thác (Kg)	Hạn ngạch được cấp (Kg)	Đã thực hiện (Kg)	Lũy kế từ đầu năm (Kg)	Còn lại (Kg)
Tổng		...	...		...

Người lập biểu

(Ký, họ tên, điện thoại liên hệ)

Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Hồ sơ gửi kèm:

- Bảng kê các tờ khai Hải quan;
- Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này

3. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp có Giấy phép khai thác vàng tại Việt Nam.

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Doanh nghiệp có Giấy phép khai thác vàng có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).

+ **Bước 2:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, NHNN cấp hoặc từ chối cấp (có văn bản ghi rõ lý do) Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + *Qua dịch vụ bưu chính.*

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 4).
2. Giấy chứng nhận đầu tư.
3. Tài liệu chứng minh nguồn vàng nguyên liệu dự kiến xuất khẩu là do doanh nghiệp khai thác.
4. Báo cáo tình hình khai thác và xuất khẩu vàng nguyên liệu của doanh nghiệp trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm báo cáo (Phụ lục số 9), kèm Bảng kê các tờ khai Hải quan xuất khẩu vàng và *Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp có Giấy phép khai thác vàng có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối)

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu

- **Lệ phí:** không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 4);
- + Báo cáo tình hình khai thác và xuất khẩu vàng nguyên liệu của doanh nghiệp (Phụ lục 9).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập theo quy định của pháp luật.

+ Có Giấy phép khai thác vàng.

+ Có tài liệu chứng minh nguồn vàng nguyên liệu dự kiến xuất khẩu là do doanh nghiệp khai thác ở trong nước.

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu vàng nguyên liệu.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng. Có hiệu lực kể từ ngày 25/5/2012;

+ Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng. Có hiệu lực kể từ ngày 10/7/2012;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 4

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...../.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU/
GIẤY PHÉP TẠM NHẬP VÀNG NGUYÊN LIỆU ĐỂ TÁI XUẤT SẢN PHẨM****Kính gửi:** NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI)*(Đối với doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài gửi: NHNN VIỆT NAM CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...)*

1. Tên tổ chức:
2. Trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên Người đại diện có thẩm quyền:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (đối với doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài);
7. Giấy phép khai thác vàng (đối với doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác):

Căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng và hướng dẫn tại Thông tư số .. ngày .. của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố xem xét cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu vàng cho (tên tổ chức), với nội dung như sau:

1. Khối lượng vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kg):
2. Loại vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kara):
3. Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu:
4. Cửa khẩu nhập khẩu/xuất khẩu:
5. Thời gian dự định nhập khẩu/xuất khẩu:

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC*(Ký tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:** *(Doanh nghiệp liệt kê các tài liệu gửi kèm).*

PHỤ LỤC 9

TÊN DOANH NGHIỆP

Số ...

Điện thoại: ... Fax: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý Ngoại hối);
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tỉnh/ thành phố...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI THÁC VÀ
NHẬP KHẨU/ XUẤT KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU**

*(Áp dụng cho doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực khai thác vàng
và doanh nghiệp có giấy phép khai thác vàng)*

Báo cáo từ ... đến ...

(theo Giấy phép số ... ngày ... của Ngân hàng Nhà nước)

Loại vàng (%)	Sản lượng khai thác (Kg)	Hạn ngạch được cấp (Kg)	Đã thực hiện (Kg)	Lũy kế từ đầu năm (Kg)	Còn lại (Kg)
Tổng		...	...		...

Người lập biểu*(Ký, họ tên, điện thoại liên hệ)***Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp***(Ký, đóng dấu, họ tên)***Hồ sơ gửi kèm:**

- Bảng kê các tờ khai Hải quan;
- Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.

B. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Doanh nghiệp gửi 02 (hai) bộ hồ sơ theo quy định đến NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

+ Bước 2: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố gửi hồ sơ đề nghị cấp phép của doanh nghiệp và văn bản của NHNN chi nhánh có ý kiến về việc doanh nghiệp có đủ hoặc không đủ điều kiện được cấp Giấy phép đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Bước 3: Trong thời hạn tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi văn bản thông báo việc chấp thuận hoặc từ chối cấp phép đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố.

+ Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của NHNN, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố cấp hoặc từ chối cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (theo mẫu tại Phụ lục 18 Thông tư 38/2015/TT-NHNN).

- Cách thức thực hiện:

- + *Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố;*
- + *Qua dịch vụ bưu chính.*

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu;
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
3. Báo cáo tình hình nhập khẩu vàng nguyên liệu và sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ của doanh nghiệp trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm báo cáo, kèm bảng kê các tờ khai Hải quan nhập khẩu vàng và *phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*

4. Bản kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ

- Thời hạn giải quyết: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: doanh nghiệp sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu

- **Lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu (Phụ lục 4 Thông tư 16/2012/TT-NHNN).

+ Báo cáo tình hình nhập khẩu vàng nguyên liệu và sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ của doanh nghiệp (Phụ lục 6 Thông tư 38/2015/TT-NHNN).

+ Bản kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp (Phụ lục 6a Thông tư 38/2015/TT-NHNN).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp.

+ Nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu phù hợp với kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, quy định của pháp luật về quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp và cho đến thời điểm cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN;

+ Thông tư 03/2017/TT-NHNN ngày 06/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN;

+ Thông tư số 29/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 4

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...../.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU/
GIẤY PHÉP TẠM NHẬP VÀNG NGUYÊN LIỆU ĐỂ TÁI XUẤT SẢN PHẨM****Kính gửi: NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI)***(Đối với doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài gửi: NHNN VIỆT NAM CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...)*

1. Tên tổ chức:
2. Trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên Người đại diện có thẩm quyền:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (đối với doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài);
7. Giấy phép khai thác vàng (đối với doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác):

Căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng và hướng dẫn tại Thông tư số .. ngày .. của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố xem xét cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu vàng cho (tên tổ chức), với nội dung như sau:

1. Khối lượng vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kg):
2. Loại vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kara):
3. Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu:
4. Cửa khẩu nhập khẩu/xuất khẩu:
5. Thời gian dự định nhập khẩu/xuất khẩu:

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC*(Ký tên, đóng dấu)****Hồ sơ gửi kèm:*** (Doanh nghiệp liệt kê các tài liệu gửi kèm).

PHỤ LỤC 6**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:..../....

Điện thoại:

Fax:

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối);

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU
ĐỂ SẢN XUẤT VÀNG TRANG SỨC, MỸ NGHỆ***(Áp dụng cho doanh nghiệp nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ)***Báo cáo từ ... đến ...**

Hạn ngạch (Kg)	Tồn đầu kỳ		Nhập khẩu		Sản xuất			Tồn cuối kỳ	
	Khối lượng (Kg)	Giá trị (USD)	Khối lượng (Kg)	Giá trị (USD)	Loại	Khối lượng (Kg)	Giá trị (VND)	Khối lượng (Kg)	Giá trị (USD)
					1. Nhẫn				
					- Nhẫn tròn, trơn				
					- Nhẫn khác				
					2. Dây				
					3. Mặt dây chuyền				
					...				
Tổng									

Người lập biểu*(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)***Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp***(Ký, họ tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:**

- Bộ hồ sơ nhập khẩu, chứng từ nhập kho vàng nguyên liệu;
- Bảng kê các tờ khai Hải quan;
- Phiếu trừ lùi có xác nhận của Hải quan.

PHỤ LỤC 6a

TÊN DOANH NGHIỆP

Số .../...

Điện thoại:

Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VÀNG TRANG SỨC, MỸ NGHỆ NĂM ...*(Áp dụng cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu)*

STT	Tên hàng	Hàm lượng vàng (kara)	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng khối lượng (kilôgam)	Thời gian sản xuất 1 đơn vị	Khối lượng vàng nguyên liệu 99,99% sử dụng để sản xuất	Giá trị (VND)	Nguồn nguyên liệu để sản xuất (nhập khẩu, mua ngoài thị trường...)	Ghi chú
1	Nhẫn									
	- Nhẫn tròn, trơn									
	- Nhẫn khác									
2	Dây									
3	Mặt dây chuyền									
	...									
Tổng cộng										

Ghi chú: Đối với nhẫn tròn, trơn, đề nghị doanh nghiệp ghi rõ các đặc điểm về trọng lượng nhẫn (loại 1 chỉ, 2 chỉ, 5 chỉ, 1 lượng...) và có đóng ví hay không, khối lượng cụ thể của từng loại.

Người lập biểu*(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)***Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp***(Ký, họ tên, đóng dấu)*

2. Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính;

+ **Bước 2:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố cấp hoặc từ chối cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm.

- Cách thức thực hiện:

+ *Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố;*

+ *Qua dịch vụ bưu chính.*

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm.

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

3. Hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài.

4. Báo cáo tình hình nhập khẩu vàng nguyên liệu, sản xuất và xuất khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp trong 12 tháng liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ (Phụ lục 7), kèm bảng kê các tờ khai Hải quan tạm nhập – tái xuất vàng và *phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*

5. Bản kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** doanh nghiệp kinh doanh vàng có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm vàng trang sức, mỹ nghệ.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm

- **Lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm (Phụ lục 4 Thông tư 16/2012/TT-NHNN)

+ Báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (Phụ lục 7 Thông tư 38/2015/TT-NHNN)

+ Bảng kê các tờ khai Hải quan tạm nhập – tái xuất vàng (Phụ lục 7a Thông tư 38/2015/TT-NHNN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ do NHNN cấp.

+ Nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu phù hợp với kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài.

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

+ Thông tư 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 4

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...../.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU/
GIẤY PHÉP TẠM NHẬP VÀNG NGUYÊN LIỆU ĐỂ TÁI XUẤT SẢN PHẨM****Kính gửi:** NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI)*(Đối với doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài gửi: NHNN VIỆT NAM CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...)*

1. Tên tổ chức:
2. Trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên Người đại diện có thẩm quyền:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (đối với doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và doanh nghiệp có nhu cầu tạm nhập vàng nguyên liệu để gia công tái xuất sản phẩm cho nước ngoài);
7. Giấy phép khai thác vàng (đối với doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu vàng nguyên liệu do doanh nghiệp khai thác):

Căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng và hướng dẫn tại Thông tư số .. ngày .. của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố xem xét cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu vàng cho (tên tổ chức), với nội dung như sau:

1. Khối lượng vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kg):
2. Loại vàng xin nhập khẩu/xuất khẩu (tính theo Kara):
3. Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu:
4. Cửa khẩu nhập khẩu/xuất khẩu:
5. Thời gian dự định nhập khẩu/xuất khẩu:

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC*(Ký tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:** *(Doanh nghiệp liệt kê các tài liệu gửi kèm).*

PHỤ LỤC 7

TÊN DOANH NGHIỆP

Số: .../...

Điện thoại: Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU,
SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU VÀNG TRANG SỨC, MỸ NGHỆ***(Áp dụng cho doanh nghiệp kinh doanh vàng có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài)***Báo cáo từ ... đến ...**

Hạn ngạch (kilôgam)	Tồn đầu kỳ		Nhập khẩu		Sản xuất		Xuất khẩu		Tồn cuối kỳ	
	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (VND)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)
Tổng										

Người lập biểu*(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)***Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp***(Ký, họ tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:**

- Bảng kê các tờ khai hải quan;
- Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.

PHỤ LỤC 7a

TÊN DOANH NGHIỆP

Số .../...

Điện thoại:

Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi:

BẢNG KÊ CÁC TỜ KHAI HẢI QUAN (XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU/ TẠM NHẬP TÁI XUẤT)

STT	Số tờ khai	Ngày đăng ký	Sản phẩm xuất khẩu		Vàng nguyên liệu nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, gia công sản phẩm xuất khẩu (chỉ tiết đối với từng tờ khai)		
			Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Loại vàng	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)
Tổng							

Người lập biểu

(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)

Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp

(Ký, họ tên, đóng dấu)

2. Thủ tục điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

+ **Bước 2:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố cấp hoặc từ chối cấp Quyết định điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm.

- Cách thức thực hiện:

+ *Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố;*

+ *Qua dịch vụ bưu chính*

- Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm

2. Hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài hoặc phụ lục hợp đồng liên quan đến việc điều chỉnh Giấy phép.

3. Báo cáo tình hình nhập khẩu vàng nguyên liệu, sản xuất và xuất khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp kể từ thời điểm được cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm đến thời điểm nộp hồ sơ, kèm bảng kê các tờ khai Hải quan tạm nhập – tái xuất vàng và *phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.*

4. Bản kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ của doanh nghiệp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** doanh nghiệp kinh doanh vàng có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất sản phẩm

- **Lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (Phụ lục 7 Thông tư 38/2015/TT-NHNN);

+ Bảng kê các tờ khai Hải quan (Phụ lục 7a Thông tư 38/2015/TT-NHNN).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012;

+ Thông tư 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN;

+ *Thông tư 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.*

PHỤ LỤC 7

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:../...

Điện thoại:

Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHẬP KHẨU VÀNG NGUYÊN LIỆU,
SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU VÀNG TRANG SỨC, MỸ NGHỆ***(Áp dụng cho doanh nghiệp kinh doanh vàng có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài)***Báo cáo từ ... đến ...**

Hạn ngạch (kilôgam)	Tồn đầu kỳ		Nhập khẩu		Sản xuất		Xuất khẩu		Tồn cuối kỳ	
	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (VND)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)
Tổng										

Người lập biểu*(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)***Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp***(Ký, họ tên, đóng dấu)***Hồ sơ gửi kèm:**

- Bảng kê các tờ khai hải quan;
- Phiếu trừ lùi in từ hệ thống thông tin nghiệp vụ Hải quan có xác nhận của doanh nghiệp về tính chính xác của tài liệu này.

PHỤ LỤC 7a

TÊN DOANH NGHIỆP

Số .../...

Điện thoại:

Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

Kính gửi:

BẢNG KÊ CÁC TỜ KHAI HẢI QUAN (XUẤT KHẨU/ NHẬP KHẨU/ TẠM NHẬP TÁI XUẤT)

STT	Số tờ khai	Ngày đăng ký	Sản phẩm xuất khẩu		Vàng nguyên liệu nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, gia công sản phẩm xuất khẩu (chỉ tiết đối với từng tờ khai)		
			Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)	Loại vàng	Khối lượng (kilôgam)	Giá trị (USD)
Tổng							

Người lập biểu

(Ký, họ tên, số điện thoại liên hệ)

Đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp

(Ký, họ tên, đóng dấu)

